

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 600/2019/HS-ST

Ngày 24-12-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Chánh;

2. Bà Thiều Thị Phi Loan.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Mạnh Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa:* Ông Lê Duy Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 589/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 612/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2019 đối với:

- *Bị cáo:*

Nguyễn Hải H (Tên gọi khác: HTr), sinh 1987 tại Đồng Nai; cư trú tại: khu phố C, phường TH, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị Kim C; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Phương T và có một con; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Bản án số 100/2011/HSST ngày 17/02/2011, của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt bị cáo Nguyễn Hải H 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại Bản án số 291/2013/HSST ngày 24/5/2013, của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt bị cáo Nguyễn Hải H 01 năm 04 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 136 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 07 tháng 8 năm 2019 và chuyển tạm giam từ ngày 15 tháng 8 năm 2019 đến nay tại nhà tạm giữ – Công an thành phố Biên Hòa; (có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:* Chị Hoàng Thị Thanh Ng, sinh năm: 2002; cư trú tại: khu phố D, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; (vắng mặt tại phiên tòa).

- *Người làm chứng:* Anh Hoàng Đăng Văn K, sinh năm 2005; cư trú tại: khu phố D, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính của vụ án:

Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 07/8/2019, Nguyễn Hải H điều khiển xe mô tô hiệu Wave S, biển số 72X2 – 2367 Ngang qua dãy nhà trọ khu phố M, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai thì thấy chị Hoàng Thị Thanh Ng đang ngồi trước cửa phòng trọ ngoài cùng, trên tay có cầm chiếc điện thoại Iphone 6S plus nên H nảy sinh ý định chiếm đoạt. Thực hiện ý định trên, H dựng xe mô tô ngoài đường, sau đó đi bộ đến vị trí chị Ng đang ngồi, nhanh chóng dùng tay phải giật lấy chiếc điện thoại trên của chị Ng rồi chạy ra ngoài, ngồi lên xe nổ máy định tẩu thoát thì bị anh Hoàng Đăng Văn K là em ruột của chị Ng cùng người dân bắt giữ được H và tang vật giao cho Công an phường T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa khởi tố, điều tra xử lý theo quy định. Quá trình điều tra, H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6S plus, số Imei: 353333070773823 thu giữ của bị cáo H là tài sản của chị Hoàng Thị Thanh Ng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị Ng.

- 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu Weve S, có gắn biển số 72X2 - 2367, số máy JC52F – 1196949, số khung RLHJC5268DY198558. Kết quả tra cứu số máy, số khung không xác định được nguồn gốc; biển số 72X2-2367 là của xe mô tô Honda Airblade màu xanh đen do ông Ngô Thanh T, cư trú tại: Ấp L, xã G, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu đứng tên chủ sở hữu bị mất trộm vào ngày 20 tháng 10 năm 2010 tại địa chỉ trên. Do đó, Cơ quan điều tra đã tách chiếc xe cùng biển số trên ra, tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 353/TCKH-HĐĐG ngày 20/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa kết luận: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6S plus, số Imei: 353333070773823, chất lượng còn lại khoảng 50%. Tổng trị giá 2.445.000 đồng (Hai triệu bốn trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

Về dân sự: Bị hại là chị Hoàng Thị Thanh Ng đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bị cáo bồi thường.

2. Truy tố:

Tại Cáo trạng số: 613/CT-VKSBH ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố:

- Nguyễn Hải H về tội: “Cướp giật tài sản”, theo Khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

+ Áp dụng Khoản 1, Điều 171 và Điểm h, s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Hải H 18 tháng tù đến 20 tháng tù.

- Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã mô tả, nhận thức được hành vi sai trái của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tổ tụng:

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các Hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Bị hại, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, lời khai của họ đã đầy đủ và có trong hồ sơ vụ án. Việc vắng mặt trên không ảnh hưởng đến việc xét xử; nên Tòa án xét xử vắng mặt họ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi bị truy tố và tội danh:

Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản lấy lời khai bị hại, người làm chứng, và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 07/8/2019, tại phòng trọ thuộc tổ M, khu phố M, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Hải H đã thực hiện hành vi cướp giật 01 chiếc điện thoại hiệu Iphone 6S plus, số Imei: 353333070773823 trị giá 2.445.000 đồng (Hai triệu bốn trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) của chị Hoàng Thị Thanh Ng thì bị bắt quả tang.

- Về tội danh: Từ căn cứ trên, xác định bị cáo Nguyễn Hải H phạm tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại Khoản 1, Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy, bản Cáo trạng số 613/CT-VKSBH ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa và kết luận của đại diện Viện

kiểm sát đề nghị truy tố bị cáo về tội “ Cướp giật tài sản” theo điều khoản tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:

- Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của Hành vi phạm tội và lỗi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác, là khách thể được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong đời sống của người dân tại các khu dân cư. Trước đó, bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa hai lần xét xử về tội “Cướp giật tài sản” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội. Do đó, cần phải có mức án nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị cáo có thân nhân là người có công với cách mạng được quy định tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về vật chứng

- 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6S plus, số Imei: 353333070773823 thu giữ của bị cáo H là tài sản của chị Hoàng Thị Thanh Ng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị Ng là phù hợp với quy định của pháp luật.

- 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu Weve S, có gắn biển số 72X2 - 2367, số máy JC52F – 1196949, số khung RLHJC5268DY198558. Kết quả tra cứu số máy, số khung không xác định được nguồn gốc; biển số 72X2-2367 là của xe mô tô Honda Airblade màu xanh đen do ông Ngô Thanh T, cư trú tại: Ấp L, xã G, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu đứng tên chủ sở hữu bị mất trộm vào ngày 20 tháng 10 năm 2010 tại địa chỉ trên. Do đó, Cơ quan điều tra đã tách chiếc xe cùng biển số trên ra, tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau là phù hợp quy định của pháp luật.

[5] Trách nhiệm bồi thường thiệt hại về dân sự:

Bị hại chị Hoàng Thị Thanh Ng đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

[8] Nhận định về phần trình bày của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa:

- Đối với phần trình bày của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

- Đối với phần trình bày của bị cáo tại phiên tòa phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hải H phạm tội “Cướp giật tài sản”.

1. Căn cứ Khoản 1, Điều 171; Điều 38; điểm h, s, Khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải H 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07 tháng 8 năm 2019.

2. Về án phí:

Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Hải H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự ATXH;
- Cơ quan Thi thành án hình sự – Công an thành phố Biên Hòa;
- Nhà tạm giữ – Công an thành phố Biên Hòa;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an thành phố Biên Hòa;
- Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Nguyệt

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ CHỦ TỌA – PHIÊN TÒA

Lê Thị Nguyệt

